

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 (*Chương trình*).

Thực hiện Văn bản số 4563/LĐTBXH-PCTNXH ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

- Tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn mại dâm; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và cộng đồng trong công tác, phòng chống mại dâm; tăng cường khả năng tiếp cận, sử dụng các dịch vụ xã hội để hoà nhập cộng đồng đối với người bán dâm trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, kinh tế, xã hội, hành chính, hình sự và các biện pháp khác trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm nhằm bảo vệ thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; góp phần tăng cường trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, thúc đẩy tiến bộ xã hội.

- Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm chứa, môi giới, tổ chức hoạt động mại dâm; giải quyết triệt để các điểm phức tạp hoạt động tệ nạn mại dâm tại địa bàn và các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; phòng ngừa và ngăn chặn tệ nạn mại dâm trong học sinh, sinh viên, hỗ trợ dạy nghề và giải quyết việc làm cho người bán dâm.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐẾN NĂM 2025

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

- Ít nhất 70% xã, phường, thị trấn (*gọi chung là cấp xã*) tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên.

- Thông tin về phòng, chống mại dâm được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng cấp tỉnh và cấp huyện ít nhất một tháng một lần.

- Ít nhất có 70% người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; 60% người lao động trong các khu công nghiệp và 70% học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

Triển khai hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống mại dâm; giảm kỳ thị, phân biệt đối xử của cộng đồng đối với người bán dâm, cụ thể:

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, bài viết và tăng thời lượng truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng các cấp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống mại dâm cho các tầng lớp Nhân dân với hình thức, nội dung tuyên truyền phong phú, phù hợp với từng đối tượng, tập trung các đối tượng có nguy cơ cao, như: học sinh, sinh viên, người lao động chưa có việc làm và nhân viên tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng vào hoạt động mại dâm để nâng cao nhận thức về tác hại của tệ nạn mại dâm và việc lây nhiễm HIV/AIDS. Chú trọng ở các khu vực miền núi, địa phương có nhiều người di cư để hạn chế phát sinh mới số người tham gia mại dâm.

- Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội; nhân bản và cung cấp tài liệu truyền thông, tài liệu tập huấn về phòng, chống mại dâm (*tờ rơi, áp phích, sổ tay tuyên truyền viên...*) cho báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên các cấp để thực hiện tốt công tác truyền thông tại cơ sở.

- Đổi mới cách thức, nội dung công tác truyền thông theo hướng sinh động để thu hút giới trẻ, thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, qua mạng Internet và mạng xã hội; các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, có tính tương tác các khu công nghiệp, trường học và khu dân cư; gắn cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, “Gia đình văn hoá” kết hợp với phong trào “Xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh, không có tệ nạn ma tuý, mại dâm”.

* **Đơn vị thực hiện:** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Báo Kon Tum, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện xuyên hàng năm.

2. Tăng cường công tác quản lý, đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình có liên quan tại địa phương.

a) Chỉ tiêu

- 100% các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm.

- Ít nhất 50% các huyện, thành phố lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền địa phương và các Sở, ban, ngành trong triển khai thực hiện công tác phòng, chống mại dâm; đưa công tác phòng, chống mại dâm là một trong các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị, địa phương. Chỉ đạo thực hiện lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với các chương trình an sinh xã hội; phòng, chống HIV/AIDS; phòng, chống ma túy; phòng, chống mua bán người. Tập trung chỉ đạo thực hiện ở các khu vực trọng điểm; ưu tiên nguồn lực cho vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả và trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn; xác định rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu các đơn vị, địa phương khi để phát sinh tệ nạn mại dâm thuộc địa bàn, đơn vị quản lý; coi hiệu quả công tác phòng, chống mại dâm là một trong những chỉ tiêu thi đua, đánh giá hàng năm đối với các tổ chức, cá nhân. Tăng cường công tác giáo dục, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kiên quyết những cán bộ, đảng viên có hành vi thiếu trách nhiệm bao che, dung túng, tham gia tệ nạn mại dâm.

* **Đơn vị thực hiện:** Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện thường xuyên.

- Tổ chức điều tra, khảo sát, rà soát, đánh giá, dự báo về nhu cầu của người bán dâm có khó khăn về tài chính, thanh niên chưa có việc làm, người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm và các chương trình an sinh xã hội tại địa phương để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này; thống kê, đánh giá thực trạng tình hình tệ nạn mại dâm, tình hình tội phạm liên quan đến hoạt động mại dâm, các cơ sở kinh doanh, dịch vụ vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm làm cơ sở xây dựng dữ liệu, thiết lập hệ thống thông tin quản lý về tình hình tệ nạn mại dâm trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng các hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo nhằm cung cấp cho họ có cơ hội lựa chọn công việc phù hợp.

- Ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện các hoạt động trọng điểm, ưu tiên; huy động nguồn lực, sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng vào các hoạt động phòng ngừa, hỗ trợ giảm hại, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm.

- Đánh giá, sơ kết, tổng kết ở các cấp nhằm rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo, điều hành và nhân rộng các mô hình, phương pháp, giải pháp có hiệu quả cao; Đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác phòng, chống mại dâm.

* **Đơn vị thực hiện:** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện thường xuyên hàng năm.

3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; điều tra truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm.

a) Chỉ tiêu

- 100% tố giác, tin báo, khiếu nại hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý kịp thời.

- Hàng năm tăng 3%-5% số tội phạm liên quan đến phòng, chống mại dâm được xử lý theo quy định của pháp luật, đặc biệt những địa bàn trọng điểm; tổ chức kiểm tra ít nhất 20% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn; đến năm 2025 có 100% các cơ sở được kiểm tra ít nhất một lần.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Xây dựng cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin trong việc tiếp nhận điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm.

- Kiện toàn và phát huy vai trò Đội Kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm các cấp (*Đội Kiểm tra liên ngành 178*)¹ đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động.

- Kiểm tra, quản lý chặt chẽ điều kiện thành lập và hoạt động của cơ sở kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm theo quy định; có giải pháp phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm.

- Tăng cường quản lý về an ninh, trật tự; tổ chức điều tra, khám phá các vụ án, triệt phá các tổ chức tội phạm liên quan đến mại dâm. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính, tội phạm liên quan đến mại dâm từ cơ sở; kịp thời truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm.

* **Đơn vị thực hiện:** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh; Sở Y tế; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện thường xuyên.

¹ theo Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm.

4. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

- Ít nhất có 01 huyện/thành phố xây dựng, triển khai mô hình thí điểm về phòng ngừa mại dâm, hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm, cung cấp dịch vụ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- Ít nhất 60% người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội, hòa nhập cộng đồng.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Xây dựng thí điểm mô hình về phòng ngừa mại dâm, cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội cho người bán dâm, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm... có sự tham gia của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, nhóm tự lực, câu lạc bộ của người bán dâm.

- Hình thành mạng lưới cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các tổ chức xã hội; vận động phát huy vai trò của các tổ chức dựa vào cộng đồng; các câu lạc bộ, nhóm tự lực, nhóm đồng đẳng tham gia công tác hỗ trợ xã hội, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm. Tranh thủ sự tài trợ về tài chính, giúp đỡ về chuyên môn kỹ thuật, kinh nghiệm, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài trợ huy động được của các tổ chức quốc tế trong công tác phòng, chống mại dâm.

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai các giải pháp phòng ngừa tệ nạn mại dâm; xây dựng, phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ xã hội đối với người bán dâm; tiếp tục xây dựng và triển khai thí điểm các mô hình theo hướng hỗ trợ trao quyền, tăng cường sự tham gia đối với các nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực, câu lạc bộ của người bán dâm trong việc giải quyết các vấn đề liên quan của người bán dâm.

* **Đơn vị thực hiện:** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

5. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, chiến sỹ trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

Ít nhất 70% đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, chiến sỹ cấp tỉnh; 50% ở cấp huyện, cấp xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến lĩnh vực phòng, chống mại dâm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phòng, chống mại dâm; thực hiện các can thiệp giảm hại và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Triển khai chương trình bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn, cập nhật kiến thức, công nghệ, kỹ năng tư vấn, hỗ trợ thực hiện công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về công tác phòng, chống mại dâm theo hướng dẫn của Trung ương.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, chiến sỹ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp, các ngành có liên quan; người trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội cho người bán dâm hòa nhập cộng đồng; mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên các cấp về công tác phòng, chống mại dâm.

* **Đơn vị thực hiện:** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện thường xuyên hàng năm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách Nhà nước: Đảm bảo trong dự toán ngân sách hàng năm của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo phân cấp quản lý nhà nước hiện hành.

2. Huy động các nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Làm cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này. Hàng năm, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện đảm bảo đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định. Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá thực hiện Kế hoạch theo hướng dẫn của Trung ương.

2. Công an tỉnh

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự và thực hiện tốt công tác quản lý địa bàn, tích cực đấu tranh với các tội phạm liên quan

đến mại dâm, đặc biệt chú trọng đến các loại tội phạm mua bán phụ nữ, trẻ em vì mục đích mại dâm.

- Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, Công an các huyện, thành phố thường xuyên rà soát, xác định các tụ điểm mại dâm; phát động phong trào quần chúng nhân dân tham gia tố giác, đấu tranh mạnh mẽ với tệ nạn mại dâm; gắn Chương trình phòng, chống mại dâm với Chương trình phòng, chống tội phạm; phòng chống mua bán người. Tiến hành đấu tranh, triệt phá, không để hình thành ổ nhóm, tụ điểm hoạt động mại dâm, gây bức xúc trong dư luận nhân dân.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông ngăn chặn và xử lý các đối tượng sử dụng Internet để hoạt động mại dâm; phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh chỉ đạo điều tra, truy tố và xét xử nghiêm minh các vụ án có liên quan đến hoạt động mại dâm.

- Thực hiện các chế độ báo cáo kết quả đấu tranh, triệt xóa các vụ án liên quan đến hoạt động mại dâm và tình hình xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống mại dâm gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: Chỉ đạo lực lượng biên phòng kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi mua bán người vì mục đích mại dâm tại khu vực biên giới, cửa khẩu theo quy định.

4. Sở Y tế: Tăng cường công tác phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai các biện pháp can thiệp giảm hại về HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện khám bệnh định kỳ đối với nhân viên của các cơ sở kinh doanh dịch vụ theo quy định.

5. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan rà soát, cân đối từ dự toán chi thường xuyên giao hàng năm triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về công tác phòng, chống mại dâm vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hàng năm của tỉnh; vận động các nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tăng cường chỉ đạo thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, du lịch nhằm ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi khiêu dâm, kích dục, lưu hành văn hóa phẩm độc hại, đồi trụy, lợi dụng du lịch để tổ chức hoạt động mại dâm; lồng ghép các nội dung tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm với các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh triển khai hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, xây dựng gia đình văn hóa, tổ dân phố văn hóa, khu dân cư văn hóa... gắn với hoạt động phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, phòng, chống HIV/AIDS.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh và hướng dẫn hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, bài viết và tăng thời lượng phát sóng, đưa tin về tình hình tệ nạn mại dâm, phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS, các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tuyên truyền các nội dung về phòng, chống mại dâm qua hệ thống thông tin cơ sở bằng nhiều hình thức phù hợp, hiệu quả.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo, Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum, Trường Cao đẳng Cộng đồng

- Xây dựng các tài liệu giáo dục phù hợp và tổ chức tập huấn, tuyên truyền bồi dưỡng kiến thức phòng, chống mại dâm cho giáo viên, cán bộ và học sinh, sinh viên trong nhà trường ở các cấp học đạt chỉ tiêu Kế hoạch đề ra.

- Thực hiện bồi dưỡng, giáo dục, phối hợp tập huấn, tuyên truyền kiến thức về phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 trong các cơ sở giáo dục.

10. Sở Tư pháp: Tăng cường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các Sở, ban, ngành, địa phương thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh nói chung. Hướng dẫn đẩy mạnh công tác phổ biến pháp luật theo định kỳ, trong đó chú trọng các nội dung pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống mại dâm.

11. Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình theo quy định.

12. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Kon Tum: Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các địa phương, đơn vị có liên quan thường xuyên đưa nội dung tuyên truyền phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng; nâng cao chất lượng nội dung và tăng thời lượng các chương trình về phòng, chống mại dâm.

13. Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh: Tiếp tục triển khai các chương trình cho vay vốn ưu đãi đối với hộ gia đình và người nhiễm HIV/AIDS, người sau cai nghiện ma túy, người bán dâm theo quy định để phát triển sản xuất, kinh doanh hoặc tự tạo việc làm, ổn định cuộc sống.

14. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị trong ngành tích cực truy tố và đưa ra xét xử kịp thời các vụ án về mại dâm; xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm, tăng cường xét xử án điểm, xét xử lưu động các vụ án về mại dâm trên địa bàn dân cư để tăng cường giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

- Phối hợp với các ngành chức năng trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn mại dâm; tham gia nghiên cứu, đóng góp hoàn thiện các chế tài xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho thẩm phán, hội thẩm nhân dân trong công tác truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm; thực hiện chế độ báo cáo, thống kê công tác xét xử các vụ án liên quan đến hoạt động mại dâm gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh

- Theo chức năng, nhiệm vụ tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao kiến thức, hiểu biết về phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS cho các thành viên trong gia đình và cộng đồng. Phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống gia đình văn hóa”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” kết hợp phong trào xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn xã hội. Tổ chức giám sát việc thực hiện Kế hoạch này và các chính sách pháp luật có liên quan đến công tác phòng chống mại dâm trên địa bàn tỉnh.

- Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn Công đoàn cơ sở tổ chức hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng, chống mại dâm cho công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chỉ đạo, lồng ghép, xây dựng, nhân rộng các mô hình truyền thông, cung cấp thông tin và kết nối người bán dâm hòa nhập cộng đồng; tạo điều kiện để người bán dâm được tham gia các chương trình hỗ trợ vay vốn, dịch vụ y tế, giáo dục và giải quyết việc làm của Hội Phụ nữ các cấp. Nâng cao kỹ năng tuyên truyền về phòng, chống mại dâm cho mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên trên địa bàn tỉnh.

- Tỉnh đoàn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm trong thanh niên, sinh viên, học sinh là đoàn viên thanh niên. Hàng năm, tăng cường tuyên truyền, vận động các hội viên, đoàn viên tích cực hưởng ứng và thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống gia đình văn hóa”; “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, các phong trào xây dựng môi trường sống lành mạnh, không có tệ nạn xã hội.

- Hội Cựu chiến binh tỉnh vận động cán bộ, hội viên tích cực tham gia công tác đấu tranh phòng, chống mại dâm, tố giác những hiện tượng mại dâm những nơi công cộng hoặc tại cơ sở kinh doanh dịch vụ “nhạy cảm” ở khu dân cư; đồng thời, vận động Nhân dân và con em hội viên cựu chiến binh gương mẫu không

tham gia vào mại dâm, góp phần xây dựng hình ảnh người cựu chiến binh mẫu mực, xây dựng gia đình văn hoá, khu phố văn hoá nhằm đẩy mạnh phong trào “*Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc*” trong giai đoạn mới.

16. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương xây dựng Kế hoạch, bố trí kinh phí triển khai thực hiện Chương trình.

- Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Đội Kiểm tra liên ngành cấp huyện theo Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15/10/2004 của Chính phủ.

- Chỉ đạo lực lượng công an và các đơn vị liên quan của địa phương thường xuyên khảo sát, triệt xóa các điểm phức tạp về tệ nạn mại dâm trên địa bàn.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường công tác tuyên truyền, thường xuyên kiểm tra, phát hiện, xử lý các cơ sở kinh doanh, dịch vụ vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm trên địa bàn. Đẩy mạnh phong trào xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai xây dựng mô hình phòng ngừa mại dâm, tư vấn, cảm hoá, giúp đỡ người bán dâm hoàn lương tái hoà nhập cộng đồng.

- Tăng cường hoạt động tiếp cận, tư vấn hỗ trợ tâm lý, dạy nghề tạo việc làm cho người bán dâm, giúp họ thay đổi nhận thức, hành vi, không tái vi phạm tệ nạn xã hội.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện; định kỳ 06 tháng (*trước ngày 10 tháng 6*), hàng năm (*trước ngày 10 tháng 12*) và đột xuất (*khi có yêu cầu*), báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo chung. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (p/h);
- Các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh (p/h);
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh (t/h);
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (t/h);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu. VT; CTTĐT, KGVX.NTMD

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Y Ngọc